



**Tìm Hiểu Đại Lễ Vía ĐỨC PHẬT MẪU
và HỘI YẾN ĐIỀU TRÌ
(HT Nguyễn Đăng Khích)**



Trong Đạo Cao Đài, hằng năm có nhiều cuộc lễ, nhưng quan trọng nhất là hai đại lễ vía Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế vào ngày mùng 9 tháng Giêng âm lịch và Đức Diêu Trì Kim Mẫu vào ngày rằm tháng 8 âm lịch.

Trong bài này xin đề cập đến đại lễ vía Đức Diêu Trì Kim Mẫu hay Đức Phật Mẫu là Đấng Mẹ Sinh của loài người và lễ Hội Yến Diêu Trì.

1.- Đại cương về Đại Lễ Vía Đức Phật Mẫu và Hội Yến Diêu Trì:

- Ngày Rằm tháng 8 âm lịch là ngày đại lễ vía Đức Phật Mẫu, Hội Thánh cử hành cúng Đại Đàn ngọc thời (12 giờ trưa) và cũng là ngày trọng hệ trong cửa Đạo kỷ niệm lễ Hội Yến Diêu Trì (HYDT) đầu tiên ngày Rằm tháng 8 Ất Sửu (1925).

-Lễ Hội Yên Diêu Trì được tổ chức tại chánh điện Báo Ân Từ , khoảng 9, 10 giờ tối cùng ngày Rằm Trung thu này.

Hội Yên Diêu Trì Cung (HYDTC) là Hội Yên Bàn Đào nơi Cung Diêu Trì nơi từng Trời Tạo Hóa Thiên do Đức Phật Mẫu chứng quản để mừng đón các chơn hồn đắc Đạo trở về sum họp với Bà Mẹ thiêng liêng và bắt đầu “nhập tịch” vào cảnh Thiêng liêng hằng sống.

Thời mở Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, Đức Phật Mẫu vâng lệnh Đức Chí Tôn lập Hội Yên Diêu Trì ngay tại mặt thế này để tận độ con cái Ngài , mở con đường để chúng sanh tu đoạt Đạo.

Đức Hộ Pháp nói: “Xưa kia, con người đi tìm Đạo, còn hôm nay trái lại, Đạo đến tìm người”
“Lễ HYDTC, mà người ta gọi là Hội, nhưng thật ra chúng ta về hội hiệp vui cùng Mẹ Sanh chúng ta đó vậy”.

2.-Đức Phật Mẫu đối với con cái Người:

-Đức Phật Mẫu là Mẹ sanh của toàn nhân loại, thể hiện tình thương bao la và tính bình đẳng của Người đối với con cái.

Đạo Cao Đài khác với các tôn giáo khác, thờ Đấng Thượng Đế là chủ ngôi Dương và Đức Phật Mẫu là chủ ngôi Âm. Âm Dương tương hợp mới tạo ra càn khôn thế giới, nói chung cả vạn linh trong đó có nhân loại là con cái của Người.

Theo giáo lý, con người có ba thể: Linh hồn do Đức Chí Tôn ban cho như điểm linh quang ai cũng có như nhau, Chơn thần do Đức Phật Mẫu đào tạo và nhục thể do cha mẹ sinh ra. Đức Hộ Pháp giảng dạy rằng Đức Phật Mẫu dùng bảy nguơn khí tạo Chơn Thần ta, tức tạo Phách ta mà đạo Phật gọi là Thất Phách. Đó là Khí Phách làm Chơn Thần, là đệ nhị xác thân.

Thể xác (xác trần) con người không tồn tại sau khi chết, nhưng xác Thiêng liêng (Chơn Thần Phật Mẫu ban cho) vẫn tồn tại và thăng tiến, thoái lui hay đứng nguyên vị trí cũ tùy theo sở hành của mỗi kiếp sanh tạo ra.

Nếu Đức Chí Tôn thường xưng hô một cách thân thương với môn đồ là Thầy là Cha :

“Làm **Cha** nuôi nấng âm thầm,
Làm **Thầy** lại nhượng phẩm Thần ngôi Tiên”;

thì Đức Phật Mẫu cũng âu yếm không kém khi gọi con cái của Người là con và xưng là Mẹ, Thiếp, Mẹ...

“Ngôi trông con đặng phi thường,
Mẹ đem con đến tận đường hằng sanh” .

- Đền Thánh tượng trưng cho Ngọc Hư Cung thờ Đức Chí Tôn cùng các Đấng Thiêng liêng tại thế, nên mỗi khi châu lễ chư chức sắc phải vận Thiên phục thứ cấp chỉnh tề. Còn nơi đền thờ Đức Phật Mẫu thì mọi tín đồ , chức sắc đều cởi bỏ Thiên phục chỉ bận đồ trắng mà thôi; không phân biệt giai cấp lớn nhỏ, phận nhỏ mọn Người càng thương gần gũi hơn. Thế nên, Đức Hộ Pháp cũng đã dạy, mỗi khi gặp chuyện đau khổ tâm hồn không tìm nơi đâu an ủi, hãy quỳ xuống giữa không trung mà

khán vái Người, Người sẽ cứu giúp. Những điều bất công trước mắt chúng sanh, chỉ là kiếp sanh ngắn ngủi thôi, mà chỉ có trước mắt Mẹ mới đủ quyền đem trả lại Công chánh khi bị áp bức, chỉ có Đức Mẹ mới có tình thương yêu bao la và đủ quyền năng bình vực con cái của Người.

3- Hội Yến Diêu Trì tại thế đầu tiên mở màn Khai Đạo Cao Đài:

Đức Chí Tôn trước khi mở Đạo đã sai chư Thần Thánh Tiên Phật và chính Ngài đã mượn danh A Ẫ A, làm bạn rồi làm Thầy, dụng thi văn đạo lý để dẫn dắt niềm tin dần dần chư vị tiên khai. Nổi bật nhất là các Đấng Cửu Vị Tiên nương Diêu Trì Cung dưới quyền Đức Thiên Hậu Nương Nương, sau này mới biết là Đức Phật Mẫu, làm bạn thân thiết xưng tình huynh đệ, kể Tiên người tục luận bàn văn chương thi phú, đạo lý với nhau.

Khi niềm tin đã chín muồi, Đấng A Ẫ A dạy ba vị Cao Quỳnh Cư, Phạm Công Tắc và Cao Hoài Sang “Vọng Thiên cầu Đạo”. Tiếp theo là dạy thiết tiệc chay đãi chư Tiên gọi là Hội Yến Diêu Trì (HYDT) do đức Phật Mẫu chủ trì và chín vị Tiên nương, bên hữu hình có 3 vị kể trên, kể Tiên vô hình và người tục cùng tham dự tiệc. Trước khi nhập tiệc 3 vị được Thất nương mách trước, ngâm mỗi người một bài thơ và hòa đờn để kính mừng Đức Cửu Thiên Nương Nương và Cửu Vị Tiên Nữ. Mãn tiệc, quý vị cầu cơ được Đức Cửu Thiên và Chín vị Tiên Nương ban cho các bài thi để làm kỷ niệm. Các bài thi này Hội Thánh dùng để thài hiến lễ mỗi lần tổ chức lễ Kỷ niệm HYDT hằng năm (1).

Sau đó, quý Ngài cầu Đấng A Ẫ A và Ngài cho biết có tham dự từ đầu đến cuối. Ngài dùng phép ẩn thân để thi hành Bí pháp ấy.

Như vậy, ngày Rằm tháng 8 năm Ất Sửu (1925) là ngày Đức Phật Mẫu khai mở Hội Yến Diêu Trì đầu tiên tại thế, kêu gọi con cái về hội hiệp cùng Ngài chứ không phải riêng cho ba vị đại diện đầu tiên là Ngài Cao Quỳnh Cư, Phạm Công Tắc và Cao Hoài Sang.

4- Hội Yến Diêu Trì là đặc quyền của Hội Thánh Hiệp Thiên Đài và chỉ có một nơi duy nhất Tòa Thánh Tây Ninh mà thôi

-Ngài Bảo Đạo Hồ Tấn Khoa thuyết vào dịp Trung Thu Tân Hợi (1971) như sau:

“...Còn hỏi tại sao có mặt Thập Nhị Thời Quân dự bồi tầu trong bàn yến thì nên nhớ rằng ở cõi vô hình phải có Thập Nhị Khai Thiên tức là Thập Nhị Thời Thần phối hợp nhau để tạo ra cung Trời thì ở mặt thế này đối tượng của Thập Nhị Khai Thiên là Thập Nhị Thời Quân cũng phải phối hợp cùng nhau để giúp tạo thành hình tướng của Đạo Cao Đài, vì đó mà Thập Nhị Thời Quân mới có mặt bồi tầu trong buổi lễ Hội Yến. Bên Cửu Trùng Đài là hình ảnh của Cửu Thiên Khai Hóa, mà nơi cõi vô hình thì Cửu Thiên Khai Hóa chỉ là sự phân chia đẳng cấp của cơ Trời, còn về phần hữu hình thì Cửu Trùng Đài cũng chỉ là sự phân chia đẳng cấp trong cửa Đạo mà thôi. Nếu bên vô hình Cửu Thiên Khai Hóa không có dự phần phối hợp để tạo ra cung Trời thì trong đối tượng về phần hữu hình Cửu Trùng Đài cũng không có dự phần phối hợp để giúp tạo thành hình tướng của Đạo Cao Đài. Vì những nguyên do trên đây mà chức sắc Cửu Trùng Đài không có dự vào việc bồi tầu trong lễ Hội Yến Diêu Trì Cung và lễ này mới đặc biệt thuộc phần tổ chức của Hiệp Thiên Đài”.

- Việc tổ chức Hội Yến Bàn Đào thì ở vô hình nơi cung Diêu Trì mỗi năm đến mùa đào chín, Đức Diêu Trì Kim Mẫu tức là Đức Phật Mẫu mở lễ Hội Yến Bàn Đào có tất cả chơn hồn vừa đoạt Đạo và chư Phật Tiên ở các nơi đều về châu lễ, được ăn một quả đào tiên sẽ đặng trường sanh; thì ở cửa đạo Cao Đài cũng có tổ chức một cuộc lễ hữu vi đối tượng tại đền thờ Đức Phật Mẫu ở Tòa Thánh Tây Ninh cho cả chức sắc Thiên Phong và toàn Đạo đều về châu lễ để hưởng ân điển của Đức Đại Từ Mẫu ban cho.

‘...Chỉ có một lễ HỘI YẾN ở Đền Thờ Đức PHẬT MẪU tại Tòa Thánh Tây Ninh mà thôi. Nếu ai mạo hiểm tự tổ chức một lễ HYDT một nơi nào khác y như ở TTTN thì phải bị tội phạm pháp không sao tránh khỏi, trừ phi Đức Hộ Pháp lúc ở Kiêm Biên nhơn danh là Chương quản Hiệp Thiên Đài mới tổ chức được mà thôi. Nhưng sau này Đức Hộ Pháp đăng tiên rồi thì ở Kiêm Biên chỉ tổ chức một buổi lễ tưởng niệm mà thôi (không có thài và không có bồi tửu- Thuyết đạo của Hồ Bảo Đạo Trung Thu Tân Hợi)

- Hiện nay tại Tòa Thánh Tây Ninh, cơ chế lãnh đạo Cửu Trùng Đài đã dựa vào quyền đời ức chế Đạo, không cho chức sắc Hiệp Thiên Đài hành Đạo, đem chức sắc phàm phong CT Đ vào các vị trí Hộ Đàn Pháp Quân, Tả và Hữu Phan Quân, Kiểm sát Cúng phẩm nơi Đàn cúng Đền Thánh, kể cả tham dự Bí pháp HYDT tại Báo Ân Từ nơi thờ Đức Phật Mẫu, thuộc đặc quyền của chức sắc Hiệp Thiên Đài. Như vậy, đặc ân hưởng Bí pháp HYDT thời nay (từ 2018) rất tiếc chỉ còn trong Tâm khảm của mọi tín đồ Cao Đài trung kiên mà thôi.

5- Ý Nghĩa về Bí Pháp lễ Hội Yến Diêu Trì:

- Ngày lễ Hội Yến Diêu Trì năm Ất Sửu (1925) ngày KHAI SANH ra Đạo Cao Đài tức Khai Đạo.

Lễ HYDT là ngày Đức Phật Mẫu cả kêu con cái của Ngài đến hội hiệp cùng Ngài tức trở về với quê xưa cảnh cũ nơi ta phát xuất từ bằng cách mở con đường TU theo Đạo Cao Đài. Ngày lễ HYDT đầu tiên dưới thế này theo Bí pháp là ngày KHAI SANH ra Đạo Cao Đài tức Khai Đạo, quan trọng hơn gấp mấy lần ngày 07-10 1926 là ngày thông báo cho chánh quyền Pháp buổi ấy biết rằng Đạo Cao Đài chánh thức thành lập và cũng quan trọng hơn ngày Rằm tháng 10 Bính Dần (1926) là gọi rằng khai đạo chớ thật sự chỉ là ngày khai sanh hay là một lễ kỷ niệm ngày khánh thành đầu tiên, chớ ngày tạo hình tướng của đạo tức là ngày sanh của đạo là ngày rằm tháng Tám vào ngày Hội Yến Diêu Trì Cung đó vậy.

- Hội Yến Diêu Trì là cơ quan đặc đạo tại thế:

Đức Hộ Pháp nói “*Hội Yến Diêu Trì là cơ quan đặc đạo tại thế*”. Đức Diêu Trì Kim Mẫu cùng Cửu vị Nữ Phật đã giáng trần hội yến với chư Chức sắc, xướng họa thi phú và dạy Đạo. Ấy là Hội chư Tiên tại thế. Đức Phật Mẫu là Mẹ sanh của chúng ta cầm cả quyền năng giải thoát trong tay, vâng lệnh Đức Chí Tôn đem Bí Pháp Hội Yến Diêu Trì tại mặt thế này cho chúng sanh, nhất là 92 ực nguyên nhân hưởng, thay vì đoạt Đạo về Diêu Trì Cung, ”*nếu nhập vào cửa Đạo tòng theo Chơn pháp thì đặng hồng ân của Đức Chí Tôn cho hưởng cái Bí pháp HYDT tại thế này*”. Do đó, ngày lễ HYDT là ngày tối quan trọng trong cửa Đạo, ngày vui của toàn nhân loại được hưởng đặc ân chỉ có thời Tam Kỳ Phổ Độ này mà thôi.

- Mục Đích Hội Yến Diêu Trì là cứu vớt 92 ức nguyên nhân và mở cơ đại ân xá tận độ chúng sanh:

Đây cũng là mục đích của Tam Kỳ Phổ Độ và Bí pháp HYDT này từ tạo Thiên lập Địa đến giờ, chưa có ai hưởng được như chúng ta bây giờ.

Đức Hộ Pháp thuyết Đạo Tân Mão (1951)

“... Hại thay 100 ức nguyên nhân do Đức Chí Tôn đã để lại mặt thể này, đặng làm bạn với các đấng chơn hồn trong Vạn Linh sanh chúng của Ngài đã đào tạo thì Phật vị có sáu ức, Tiên Vị có hai ức, còn chín mươi hai ức nguyên nhân bị đọa trần. Từ ngày Đạo bị bế họ có lắm công tu mà thành thì không thành.

... Chính mình Đức Chí Tôn biểu Đức Phật Mẫu tức nhiên Mẹ sanh của chúng ta cầm cả quyền năng giải thoát trong tay đến lập Hội Yến Diêu Trì tại mặt thể này và cả con cái của Ngài, nhưt là 92 ức nguyên nhân ấy, nếu nhập vào cửa Đạo từng theo chơn pháp thì đặng hồng ân của Đức Chí Tôn cho hưởng cái Bí Pháp Hội Yến Diêu Trì tại thể này, cái cơ siêu thoát thiên hạ đã đạt trong tay họ sẵn, tức nhiên giờ phút cuối cùng này là giờ phút hứng thú, giờ phút chết của họ, thì họ đạt vị một cách dễ dàng, ngôi vị nào cơ quan siêu thoát Đức Chí Tôn đã cho không họ đó vậy. Nhờ đó mà cơ quan tận độ Vạn Linh của Đức Chí Tôn đã lập lại tại thể này, từ đây sẽ mở rộng cửa Thiêng Liêng Hằng Sống đặng đến gom góp cả con cái của Ngài, trở về hiệp một cùng Ngài, bí pháp Hội Yến Diêu Trì là vậy đó”.

- Hội Yến Diêu Trì đánh dấu sự trường tồn vĩnh cửu của Đạo Cao Đài:

Ngài Hồ Bảo Đạo thuyết đạo 15-8 Tân Hợi: 'Về CHON PHÁP mà cũng về BÍ PHÁP, mọi cơ cấu hữu vi đều phải có đủ Tam bửu là TINH, KHÍ và THẦN.

Về một tôn giáo là một cơ cấu hữu vi thì cũng không ngoài luật ấy, nên trước tiên cần có một chủ hướng là tinh thần. Tinh thần ấy là tín ngưỡng. Chủ tinh thần ấy là linh hồn của đạo giáo, mà linh hồn của đạo giáo Cao Đài là Đức Chí Tôn chủ về cực Dương.

Một tôn giáo muốn sống bền vững và phát triển tốt đẹp thì tôn giáo ấy phải có đủ Tam bửu là TINH, KHÍ và THẦN.

Về THẦN: thì khi lập Đạo Cao Đài, THẦN đã sẵn có do Đức Chí Tôn làm chủ linh hồn của Đạo giáo.

Về KHÍ: thì buổi phôi thai chưa mấy tự thành nên Đức Chí Tôn mượn hình thể của DIÊU TRÌ CUNG làm khí.

Còn TINH: là hình thể của Đạo Cao Đài tức là ba chi PHÁP, ĐẠO và THỂ tượng trưng là HỘ PHÁP, THƯỢNG PHẨM và THƯỢNG SANH

Lúc nền Đạo mới phôi thai thì Đức Chí Tôn và Đức Phật Mẫu có giảng cơ dạy cách thức lập lễ Hội Yến Bàn Đào vào ngày Rằm tháng Tám năm Ất Sửu nơi căn phố tư gia của Đức Thượng Phẩm dưới quyền chủ tọa của Đức Phật Mẫu, còn bên trên thì có Đức Chí Tôn hành pháp vô vi lập thành hình thể hữu vi của Đạo Cao Đài có đủ Tinh, Khí và Thần hợp nhưt trong một bàn yến, mà bàn yến

ây về phân vô vi chủ yếu là trường sanh bất tử.

Nên lễ Hội Yến Diêu Trì Cung mà Đức Chí Tôn cho lập tại cửa Đạo Cao Đài cốt yếu là hội đủ cả ba Bửu pháp: Tinh, Khí và Thần để lập thành một cơ cấu trường sanh bất tử tức là sự trường tồn vĩnh cửu của Đạo Cao Đài đó vậy.'

7.-Tóm tắt Nội dung:

*-Tổng quát:

- Đại lễ vía Đức Phật Mẫu , Hội Thánh cử hành cúng Đại Đàn ngọc thời (12 giờ trưa) ngày Rằm tháng 8 âm lịch và cũng là ngày trọng hệ trong cửa Đạo kỷ niệm lễ Hội Yến Diêu Trì (HYDT) đầu tiên ngày Rằm tháng 8 Ất Sửu (1925).

- Đức Phật Mẫu là Mẹ sanh của toàn nhân loại, thể hiện tình thương bao la và tính bình đẳng của Người đối với con cái.

- Ngày Rằm tháng 8 năm Ất Sửu (1925) là ngày Đức Phật Mẫu khai mở Hội Yến Diêu Trì đầu tiên tại thế, kêu gọi cả con cái về hội hiệp cùng Ngài chứ không phải chỉ riêng cho ba vị đại diện đầu tiên là Ngài Cao Quỳnh Cư, Phạm Công Tắc và Cao Hoài Sang.

- “Xưa kia, con người đi tìm Đạo, còn hôm nay trái lại, Đạo đến tìm người”(Đức Chí Tôn và Phật Mẫu đem Đạo đến nhơn sanh)

- “Lễ HYDT, mà người ta gọi là Hội, nhưng thật ra chúng ta về hội hiệp vui cùng Mẹ Sanh chúng ta đó vậy”.

- Hội Yến Diêu Trì là đặc quyền của Hội Thánh Hiệp Thiên Đài và chỉ có một nơi tổ chức duy nhất là Tòa Thánh Tây Ninh mà thôi

- Nếu cơ sở Đạo nào tự tổ chức một lễ HYDT một nơi nào khác y như ở TTTN thì phải bị tội phạm pháp không sao tránh khỏi, trừ phi Đức Hộ Pháp lúc ở Kiêm Biên nhơn danh là Chương quản Hiệp Thiên Đài mới tổ chức được mà thôi. Nhưng sau này Đức Hộ Pháp đăng tiên rồi thì ở Kiêm Biên chỉ tổ chức một buổi lễ tưởng niệm mà thôi (không có thái và không có bồi tử)’.

*-Ý Nghĩa về Bí Pháp lễ Hội Yến Diêu Trì:

-Ngày lễ Hội Yến Diêu Trì năm Ất Sửu (1925) là ngày KHAI SANH ra Đạo Cao Đài tức Khai Đạo.

Lễ HYDT quan trọng hơn gấp mấy lần ngày 07-10 1926 là ngày thông báo cho chánh quyền Pháp buổi ấy biết rằng Đạo Cao Đài chánh thức thành lập và cũng quan trọng hơn ngày Rằm tháng 10 Bính Dần (1926) là gọi rằng khai đạo chớ thật sự chỉ là ngày khai sanh hay là một lễ kỷ niệm ngày khánh thành đầu tiên mà thôi.

-Hội Yến Diêu Trì là cơ quan đấng đạo tại thế, nếu nhập vào cửa Đạo và tùng theo Chơn pháp thì đặng hồng ân của Đức Chí Tôn cho hưởng cái Bí pháp HYDT tại thế này (tức phải TU)

-Mục Đích Hội Yến Diêu Trì là cứu vớt 92 ức nguyên nhân và mở cơ đại ân xá tận độ chúng sanh

-Hội Yến Diêu Trì đánh dấu sự trường tồn vĩnh cửu của Đạo Cao Đài (thất ức niên=700,000 năm)

***-Tóm lại,** Bí pháp của Hội Yến Diêu Trì Cung là Đức Phật Mẫu vâng lệnh Đức Chí Tôn đem cơ quan giải thoát xuống thế đặt trong cửa Đạo Cao Đài để toàn thể các tín đồ được đoạt Đạo. Muốn được hưởng hồng ân này, chúng ta phải nhập môn cầu Đạo và tùng theo Chơn pháp ĐĐTKPD.

Đức Hộ Pháp lúc còn sinh tiền, năm nào cũng đề ý lễ này hơn hết, từ tạo Thiên lập Địa đến giờ, chưa có ai hưởng được thời kỳ này. Chúng ta phải ngưỡng vọng thâm ân vô biên vô tận của Đấng Mẹ Sanh và phải suy nghiệm lễ này để mật niệm cảm ơn Đức Chí Tôn và Đức Phật Mẫu.

Để kết thúc, xin có vần thơ:

Kính Mừng Đại Lễ Hội Yến Diêu Trì

*Hội Yến Bàn Đào cõi Niết bàn,
Diêu Trì chuyển cảnh chốn trần gian.
Cửu Nương Phật Mẫu bày Chơn pháp;
Tam Tướng Hiệp Thiên tiếp Đạo tràng.
Ấn chứng Ngọc Hư khai Đại Đạo ;
Xá ân Thượng Đế đóng Diêm quan .
Trung Thu mỗi độ trăng rằm đến;
Nhớ Đấng Mẹ Sanh kính lễ đàn.*

Hoàn Nguyên

Trung Thu Canh Tý 2020

***-Tài Liệu Tham Khảo:**

-Các bài Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp về Đức Phật Mẫu và lễ Hội Yến Diêu Trì từ 1948-1951

-Thuyết Đạo của Ngài Hồ Bảo Đạo vào rằm tháng 8 Tân Hợi (1971)

(1) Ghi Chú: 10 bài thi của Đức Cửu Thiên và Cửu Vị Tiên Nương:

CỬU THIÊN NƯƠNG NƯƠNG

*Cửu kiếp Hiên Viên thọ sắc Thiên,
Thiên Thiên Cửu phẩm đặc cao huyền.
Huyền hư tác thế Thần Tiên Nữ,
Nữ hảo thiện căn đoạt Cửu Thiên.*

NHỨT NƯƠNG:

*HOA thu ủ như màu thẹn nguyệt,
Giữa thu ba e tuyết đông về.
Non sông trái cánh Tiên lòe,
Mượn câu thi hứng vui đề chào nhau.*

NHỊ NƯƠNG:

CẨM tú văn chương hà khách đạo?

*Thi Thần tửu Thánh vấn thùy nhân?
Tuy mang lầy tiếng hồng quần,
Cánh Tiên còn mển, cõi trần anh thư.*

TAM NƯƠNG:

*TUYẾN đức năng thành đạo,
Quảng trí đặc cao huyền.
Biển mê lắt lẻo con thuyền,
Chở che khách tục, cửu tuyền ngăn sông*

TỬ NƯƠNG:

*GÁM lót ngõ chưa vừa gót ngọc,
Vàng treo nhà ít học không ưa.
Đợi trông nho sĩ tài vừa,
Đằng giao khởi phụng khó ngửa Tiên thi.*

NGŨ NƯƠNG:

LIỄU yếu điệu còn ghen nét đẹp,
Tuyết trong ngàn khó phép so thân.
Hiu hiu nhẹ gót phong trần,
Đài sen mấy lượt gió thần đưa hương.

LỤC NƯƠNG:

HUỆ ngào ngạt đưa hơi vò dịu,
Đứng tài ba chẳng thiếu tư phong.
Nương mây như thả cánh hồng,
Diêu phát phước, cõi tòng đưa Tiên.

THẤT NƯƠNG:

LỄ bái thường hành tâm đạo khởi,
Nhân từ tái thế tử vô ưu.
Ngày xuân gọi thế hảo cừ,

Trăm duyên phước tục khó bù buồn Tiên.

BÁT NƯƠNG:

HỒ HÓN HOA SEN TRẮNG nở ngày,
Càng gần hơi đẹp lại càng say.
Trêu trắng hằng thói dẫu mây,
Cột mây tranh chức Phật đài thêm hoa.

CỬU NƯƠNG:

KHIẾT sạch duyên trần vẹn giữ,
Bạc Liêu ngôi cũ còn lời.
Chính chuyên buồn chẳng trọn đời,
Thương người noi Đạo, Phật Trời cũng thương.

HẾT

TRONG SỐ NÀY

1*- Tìm hiểu Đại Lễ Vía Đức Phật Mẫu & Hội Yến Diêu Trì
(HT. Nguyễn Đăng Khích) 01

2*- Vườn Thơ Thế Đạo 09

3*- Tết Trung Thu- Rằm Tháng Tám với Đạo Cao Đài
(Duy Văn) 13

4*- Phân ưu:

4.1: Hành Thiện Huỳnh Thị Phé quy vị ngày 8-9-2020 tại
Thành phố Tây Ninh - Việt Nam, hưởng thượng thọ 82 tuổi. . . 23

4.2: Hiền Huynh Linh Thượng Tứ quy vị ngày 17-9-2020
tại Thành phố San Jose CA, hưởng thượng thọ 96 tuổi 25

4.3: Hiền Tài Nguyễn Thị Hạnh quy vị ngày 17-9-2020 tại
Thành phố Huntington Beach CA, hưởng thượng thọ 87 tuổi . 26



VƯỜN THƠ THE ĐẠO

I- HỘI YẾN ĐIỀU TRÌ

Hội Yến Bàn Đào cõi Niết bàn,
Điều Trì chuyển cảnh chốn trần gian.
Cửu Nương Phật Mẫu bày Chơn pháp;
Tam Tướng Hiệp Thiên tiếp Đạo tràng.
Ấn chứng Ngọc Hư khai Đại Đạo ;
Xá ân Thượng Đế đóng Diêm quan .
Trung Thu mỗi độ trăng rằm đến;
Nhớ Đấng Mẹ Sanh kính lễ đàn.

Hoàn Nguyên

(Trung Thu Canh Tý 2020)

Bài Họa 1

HỘI YẾN ĐIỀU TRÌ CUNG

Phật Mẫu bày ra hội Tiên bàn
Trên Trời chẳng phải ở dương gian
Cõi Thiên cửu Phật truyền chân pháp
Địa giới chúng sanh hưởng ân tràng
Các đấng Phật -Tiên cùng khai Đạo
Chí Tôn ân xá bỏ ngục Quan
Trăng tròn tháng tám Trung Thu đến
Tuởng nhớ Mẫu Thiên mở yến đàn

Duy Văn

Bài Họa 2

HỘI YẾN ĐIỀU TRÌ CUNG

Rằm Trung Thu Đại Lễ Thiên Bàn,
Bông trái hoa đăng đẹp thế gian.
Hội Yến Cửu Nương chung mỹ thuật
Điều Trì Kim Mẫu thiết đàn tràng.
Hiệp Thiên Chúc Sắc Thiên phong pháp,
Tân Luật Cửu Trùng Phước Thiện quan.
Tết Thiếu Nhi trăng tròn chiếu diệu,
Trẻ em, trồng thúc mùa lân đàn..

Mai Xuân Thanh (Ngày 10/9/2020)

Bài Họa 3

LỄ HỘI ĐIỀU TRÌ CUNG

Lễ Hội Điều Cung được thiết bàn
Trung bày tuyệt phẩm của nhân gian
Cửu Nương, Phật Mẫu, xe hàng dầy
Long, Phụng, Tứ Linh, Địa cả tràng
Chức sắc Hiệp Thiên khai tiệc yến
Nội Ô Tòa Thánh mở môn quan
Diễn hành rộn rã khi về đích
Nhập điện cùng nhau thiết đại đàn

Phương Hoa (Sep 11th 2020)

II- HỘI YẾN ĐIỀU TRÌ

Hội Yến Điều Trì ở thế gian
Ba Ngài Tướng Soái lãnh Thiên ban.
Trung Thu tháng Tám ngày tiên ngộ,
Các Đấng Thiêng Liêng với cảnh phàm.
Cửu Vị Tiên Nương cùng Phật Mẫu,
Thiên Cơ khai Đạo, Đạo Kỳ Ba.
Vô Vi diệu vợi bày Chơn Pháp,
Hội yến Bàn Đào tại thế gian.

Yên Hà

Atlanta, 10 /9/2020

Bài Họa

Hội Yến Điều Trì đã chuẩn ban,
Ba Ngôi Tướng Soái ngự Niết Bàn
Cửu Vị Tiên Nương ban Chân Phước,
Độ tận chúng sanh sáng Đạo Tràng.
Trung Thu tháng Tám trăng soi tỏ.
Hương nguyện tâm linh tận Cửu Trùng.
Tam Kỳ Đại Đạo Cầu ân độ,
Hội Yến Điều Trì hẹn đến chung,

Nguyệt Vân (10/9/2020)

Đại Lễ Hội Yến Diêu Trì Cung

Dương trần hỗn độn, Mẹ Thiêng Liêng
Đi đất nhân gian hướng Cửu Huyền
Đại Đạo Cao Đài, Kim Mẫu điện
Tây Ninh Thánh địa quý nhân Tiên
Đồng Nhi Kinh Lễ, sanh tay nhíp
Lễ Sĩ mô chuông áo mũ siêng
Hội Yến Diêu Trì Cung tụ họp
Trung Thu trăng tỏ trông lân tiên...!

Mai Xuân Thanh

Ngày 10/09/2020

III- ĐỘ TRẦN GIAN

Mỗi năm đến độ sáng trăng làng,
Tháng Tám Trung Thu thiết lễ đàn.
Thánh Thất chúng sanh đều náo nức,
Bày lo sắm sửa cỗ mâm bàn.
Diêu Trì Hội Yến Cung, mầu nhiệm,
Khai Đạo năm xưa Mẹ ẵm tàng.
Giải thoát Cơ Quan truyền xuống thế,
Thiên Nương Phật Mẫu độ trần gian.

Yên Hà

Atlanta, 12/9/2020

Bài Họa 1

(Bài “Độ Trần Gian” của Yên Hà)

*Trung Thu đón Tết, thiếu nhi làng
Đại Đạo Cao Đài cũng cúng đàn
Thánh địa đồng môn lo quả phẩm
Tây Ninh tín hữu soạn Thiên Bàn
Điện thờ Phật Mẫu đèn hoa kết
Hội Yến Diêu Trì Cửu vị tàng
Cánh phượng điện giăng đời Thánh đức
Đoàn lân, đám rước cõi nhân gian*

Mai Xuân Thanh

Ngày 17/09/2020

Bài họa 2

Kính họa Bài ĐỘ TRẦN GIAN của Yên Hà

Trung Thu Tháng Tám sáng Trăng vàng,
Thiết lễ đàn tràng tỏa khói nhang,
Thánh Thất chung tay cùng náo nức.
Thành tâm khẩn nguyện độ trần gian
Phật Mẫu Diêu Trì Cung ứng nghiệm,
Chí Tôn Khai Sáng Đạo Trời ban.
Giải thoát nhân sinh trầm nạn kho
Huyền Cơ Tạo Hoá ản Thiên Nhan./.

Nguyệt Vân

Atlanta, 17/9/2020

IV- ĐÓN MỪNG HỘI YẾN DIÊU TRÌ

Mẹ là Thiên Hậu đã ban ân
Đại Đạo Cao Đài giáng cõi trần
Ánh sáng hoa đăng mừng Phật Mẫu
Trăng rằm hoa quả đón Tiên Thần
Múa lân rộn rã Trung Thu Tết
Thúc trồng vang rền Thánh đức ân
Hội Yến Diêu Trì Cung tổ chức
Đại Đồng thế giới kết tinh thần

Mai Xuân Thanh

Ngày 09/09/2020

Bài Họa 1

(Bài Đón mừng Hội Yến Diêu Trì)

Diêu Trì Kim Mẫu rải từ ân
Cùng với Cửu Nương giáng xuống trần
Tháng Tám vui trăng cùng Phật Thánh
Ngày Rằm Hội Yến với Tiên Thần
Cao Đài giáo chúng nên hành lễ
Đại Đạo khuyên người phải báo ân
Dâng kính trung bày bao tuyệt tác
Nhân gian sáng tạo đẹp muôn phần

Phương Hoa

Sep 12th 2020

Bài Họa 2

(Bài Đón mừng Hội Yên Diêu Trì)
Mẹ Thiêng Liêng tạo vạn lành ân,
Khai sáng tình thương khuyến giới trần.
Kính đón Mẫu Nghi chung đại chúng,
Cúng mừng Thiên Hậu khắp Tiên Thần.
Diệu huyền rải nhuận cho nhân thế,
Thảm nguyện lần theo bước Thánh ân
Hội Yên Diêu Trì cầu Chánh Điện,
Rộn ràng tổ chức Đấng “tinh thần”.

Đặng Xuân Linh

V- HỘI YÊN DIÊU TRÌ

Bàn Đào hội yến Cõi Thiên Đàng,
Trung thu tiết chí mỗi độ sang,
Cảnh Thiên Phật Mẫu mừng Thiết Lễ,
Thánh Thần Tiên Phật đáo Đàn Tràng.
Chánh Pháp đã truyền vào Trần Giới,
Diêu Trì Hội Yên rất nghiêm trang,
Thiết Lễ linh đình nơi Thánh Địa,
Hong Ân Bá Tánh, hưởng Phước Ban !

Bót Huỳnh

Tennessee, ngày 18.09.2020

VI- MỪNG TẾT TRUNG THU

Tháng Tám trăng rằm Tết Trẻ em,
Vui đùa nhảy múa mặt bèm hem.
Tích xưa để lại sao vui quá,
Vui suốt đêm khuya dưới mái hè.
Văn hóa Ông Cha truyền để lại,
Dồi dào nét đẹp trẻ hồn nhiên.
Trống chiêng lân múa lồng đèn sáng,
Tô điểm Trung Thu Tết Cổ Truyền.

Yên Hà

Atlanta, 17/9/2020

Bài Họa

Trung thu mỗi độ đến cùng em
Tiếng trống múa lân trẻ thích xem

Nhạc khúc nhi đồng vang âm áp
Bài ca niên thiếu vọng êm đềm
Điện Thờ Phật Mẫu hoa đầy cửa
Thánh Thất Cao Đài điện đỏ đêm
Đại Lễ Diêu Trì Cung Hội Yên
Lồng đèn thấp sáng trẻ thân quen !

Mai Xuân Thanh

17/9/2020

MỪNG TẾT TRUNG THU

Đón Tết Trung Thu sáng Trăng tròn.
Lồng Đèn khoe sắc, chạy lon ton.
Hằng Nga, hỏi có còn Cung Nguyệt?
Ước mơ bầy trẻ, Nguyệt mãi còn.
Vui Trăng ngắm Nguyệt dưới hiên hè,
Tuổi trẻ hồn nhiên, áo mới khoe.
Cổ tích ngày xưa còn nhớ mãi
Trung Thu bánh ngọt, ẩm hương chè (trà)

Nguyệt Vân

VII- NHỮNG BÀI THƠ NGOÀI CHỦ ĐỀ

Vu Lan

Tháng Bảy Vu Lan con nhớ nhiều.
Nhớ cha, nhớ mẹ dáng nghiêng xiêu
Chờ con mòn mỏi trong bóng xế,
Giác ngủ buồn, đêm lạnh hắt hiu
Mẹ, cha giờ an giấc vĩnh hằng,
Vu Lan tháng Bảy có tròn trăng?
Nhìn lên Cung Nguyệt con thăm khấn
Linh hồn cha mẹ sớm xiêu thăng.

Thoáng đó mà qua một kiếp người.
Gia đình mái ấm tuổi đôi mươi.
Mẹ, cha dạy bảo từng câu nói
Gọi dạ, bảo vâng mẹ mỉm cười!

Mẹ là nội trợ, thật khéo tay.
Miếng ăn chăm chút mẹ trở tài
Tề gia đem hết bao công sức
Manh quần, tấm áo tự mẹ may

Khổ cực bên ngoài cha đảm đan
Mồ hôi lam lũ chẳng hề than
Gia đình no ấm, công cha đó
Tiếng nói lòng con thật muộn màng!

Tháng Bảy lại về trong năm nay.
Hoa hồng màu trắng áo con cài
Nhìn lên di ảnh mà con thấy
Hình cha, bóng mẹ thoáng đâu đây!

Con biết làm sao nói hết lời,
Khói trầm quện gió thoáng xa khơi
Gởi theo tâm niệm lòng con đó,
Thương nhớ đầy, không thể nào voi...

Nguyệt Vân

Atlanta, ngày 23/6/20

BÁC GIỮ CHÙA (1)

Quyết chí noi gương Sãi ở Chùa,
Thân ta phận bạc kẻ quê mùa.
Ơn nhờ Từ Phụ khai tâm Đạo,
Mặc kệ thế gian chúng tếu đùa.

.....

Chẳng dám kể công Tiểu giữ Chùa,
Vui lòng tụng niệm tiếng chuông khua.
Đường đi Cực Lạc xa điều vợi,
Tây Trúc ngày về bóng xế trưa.
Kiên nhẫn bền lòng theo Đạo dẫn,
Lơ là vút bỏ, chí tâm tu
Lần tay kính lạy ơn mừng thọ,
Con nguyện noi gương Tiểu giữ Chùa.

Châu Văn Kính

Atlanta, 15/9/2020

(1) Họa bài thơ “BÁC GIỮ CHÙA” của
HH Thi hữu Yên Hà đã đăng trên BTTĐ
số 157.

VÀO THU

Trên đường lá rụng ngập đầy
Lối đi thẳng tắp, cỏ cây pha vàng
Ồ! Hay mùa Thu đã sang.
Phải rồi Thu đã ghé ngang nơi này
Chào Thu vừa mới tới đây.
Sao thu bắt lá xa cây, cây buồn?
Thu gọi lòng nhớ quê hương.
Trăng Thu quê cũ, cuối thôn có tròn?
Hỏi qua những nước, cùng non
Trăng Thu có sáng, trẻ con có đùa?
Lòng đèn muôn sắc khi xưa?
Có khoe vẻ đẹp cho vừa lòng nhau?
Bánh Trung Thu có ngọt ngào?
Có mua về để mời chào Hằng Nga?
Có còn Chú Cuội Cây Đa?
Cuội ngồi, Cuội ngắm Hằng Nga giữa trời.
Ngày xưa ta bé ta chơi,
Thích làm chú Cuội, gọi mời Hằng Nga.
Bây giờ xa thật là xa.
Chợt nhìn lá rụng, biết là Thu sang
Bao la rừng lá Thu vàng
Thoáng qua cơn gió, nhẹ nhàng lá rơi.
Âm vang nhạc điệu không lời.
Tiếng Thu hòa tiếng lá rơi bên thềm.

Nguyệt Vân

Trích thi tập Tình Thơ QH)

ĐỌC- YẾM TRỢ - CỔ ĐỘNG
BẢN TIN THẾ ĐẠO - TẬP SAN THẾ ĐẠO

Web www.banthedao.net

WEB www.banthedaohaingoi.org

TẾT TRUNG THU - RẼM THÁNG TÁM VỚI ĐẠO CAO ĐÀI (Duy Văn)

I.- NGUỒN GỐC THEO TRUYỀN THUYẾT

Cho đến bây giờ vẫn chưa xác minh rõ ràng Tết Trung Thu của Việt nam có từ bao giờ. Các nhà khảo cổ có giả thuyết cho rằng: Tết Trung Thu bắt nguồn từ văn minh lúa nước của Việt nam và hình ảnh Trung Thu có trên mặt trống đồng Ngọc Lũ... Thuyết khác thì cho rằng, có thể du nhập từ văn hóa Trung hoa. Tuy nhiên, có một vài truyền thuyết chính mà mọi người thường biết đến nhiều nhất đó là Hậu Nghệ và Hằng Nga, vua Đường Minh Hoàng lên cung trăng và sự tích chú Cuội ngồi gốc cây Đa.

a) Truyền Thuyết Hậu Nghệ - Hằng Nga

Theo tương truyền: vào thời xa xưa, trên trời xuất hiện mười ông mặt trời, cùng chiếu xuống mặt đất nóng đến bốc khói, biển hồ khô cạn, người dân gần như không thể sống nổi. Chuyện này đã làm kinh động đến một anh hùng tên là Hậu Nghệ. Anh đã trèo lên đỉnh núi Côn Lôn, dùng thần lực giương nỏ thần bắn rụng chín ông mặt trời. Hậu Nghệ đã lập nên thần công cái thế, nhận được sự tôn kính và yêu mến của mọi người, rất nhiều chí sĩ mộ danh đã tìm đến tầm sư học đạo, trong đó có Bồng Mông là một kẻ tâm thuật bất chính. Không lâu sau, Hậu Nghệ lấy một người vợ xinh đẹp, tốt bụng, tên là Hằng Nga, mọi người đều ngưỡng mộ đôi vợ chồng trai tài gái sắc này.



Hậu Nghệ



Hằng Nga

Một hôm, Hậu Nghệ đến núi Côn Lôn thăm bạn, trên đường tình cờ gặp được Vương Mẫu Nương đi ngang qua, bèn xin Vương mẫu thuốc trường sinh bất tử. Nghe nói, uống thuốc này vào, sẽ lập tức được bay lên trời thành tiên. Nhưng Hậu Nghệ không nỡ rời xa vợ hiền, đành tạm thời đưa thuốc bất tử cho Hằng Nga cất giữ. Hằng Nga cất thuốc vào hộp đựng gương lược của mình, không ngờ đã bị một học trò tên là Bồng Mông nhìn thấy.

Ba ngày sau, Hậu Nghệ dẫn học trò ra ngoài săn bắn, Bồng Mông với tâm địa xấu xa đã giả vờ lâm

bệnh, xin ở lại. Đợi Hậu Nghệ dẫn các học trò đi không lâu, Bồng Mông tay cầm bảo kiếm, đột nhập vào hậu viện, ép Hằng Nga phải đưa ra thuốc bất tử, trong lúc nguy cấp Hằng Nga đã vội vàng mở hộp gương lược, lấy thuốc bất tử ra và uống hết. Hằng Nga uống thuốc xong, thấy người bỗng nhẹ rời khỏi mặt đất, hướng về cửa sổ và bay lên trời. Nhưng do Hằng Nga còn nhớ chồng, nên chỉ bay đến mặt trăng là nơi gần với nhân gian nhất rồi trở thành tiên.

Tối hôm đó, khi Hậu Nghệ về đến nhà, các thị nữ vừa khóc vừa kể lại câu chuyện xảy ra lúc sáng. Trong lúc đau khổ, Hậu Nghệ đã ngửa cổ lên trời đêm gọi tên vợ hiền. Khi đó, anh kinh ngạc phát hiện ra, trăng hôm nay đặc biệt sáng ngời, mà còn có thêm một bóng người trông giống Hằng Nga. Hậu Nghệ vội sai người đến hậu hoa viên nơi Hằng Nga yêu thích, lập bàn hương án, đặt lên đó những món ăn và trái cây mà bình thường Hằng Nga thích ăn nhất, để tế Hằng Nga nơi cung trăng đang nhớ đến mình.

Sau khi mọi người nghe tin Hằng Nga lên cung trăng thành tiên nữ, đều đã lần lượt bày hương án dưới ánh trăng, cầu xin Hằng Nga tốt bụng ban cho may mắn và bình an. Từ đó, phong tục “bái nguyệt” vào tết trung thu được truyền đi trong dân gian.

b) Truyền Thuyết vua Đường Minh Hoàng



Đường Minh Hoàng

La Công Viễn luyện được phép tiên, bèn dùng giải lụa trắng làm thành một chiếc cầu vòng, đưa vua du nguyệt điện. Theo Đường Thư, vua Đường Minh Hoàng nhân đêm Trung Thu thưởng ngoạn, mơ thấy mình du nguyệt điện, thưởng thức được “ Tây Thiên điệu khúc “ của đoàn cung nữ trên thiên đình. Lại nhân có Tiết Độ Sứ Tây Lương là Trương Kính Thuật dâng thêm khúc hát của Bà La Môn. Nhà vua bèn đem hai khúc hát nhập chung và san định lại thành Nghệ Thường Vũ Y, truyền tụng đến ngày nay. Về bánh trung thu, Minh sử có chép đời vua Nguyên Thuận Đế, rằm trung thu năm 1368, tại thành Yên Kinh, dân chúng chuẩn bị bánh , bưởi và khoai môn cúng tế như mọi năm. Nhưng năm đó khi cắt bánh ra, dân chúng ngạc nhiên vì trong nhân bánh có kèm một mảnh giấy vàng nhỏ với mật lệnh « khuya rằm vía Phật Di Lạc, phải cầm đèn lồng đi rước». Nhờ mật khẩu này, mà quân của Từ Đạt chiếm thành dễ dàng, Châu Nguyên Chương đánh đuổi được giặc Mông Cổ ra khỏi đất nước sau 80 năm bị đô hộ (1279 – 1368). Liên quan tới Tết Trung thu hay là Trăng

Theo sách Di Văn Lục, thì Vua Đường Minh Hoàng (713-741) là tác giả của Khúc Nghệ Thường Vũ Y, sau một đêm du Nguyệt Điện về đã chế ra cho cung nữ ca múa giúp vui nhà vua và ái thiếp là Dương Quý Phi. Theo sách trên, thì vào đời Khai Nguyên, trong một đêm Trung Thu, nhìn trăng sáng vàng vạc, nhà vua ước mơ được lên chôn ấy để thưởng ngoạn. Cũng

may bên cạnh vua bấy giờ có đạo sĩ

theo quan niệm Đông Phương cổ, ngày nay còn truyền tụng nhiều câu chuyện thần thoại về sự tích hai con vật Thiềm Thừ và Ngọc Thỏ, sống trên cung trăng, tức là nguyệt điện hay Quảng Hàn. Đó cũng là sự tích của vợ chồng Hằng Nga-Hậu Nghệ với thuốc trường sinh bất tử.

c) Truyền Thuyết về chú Cuội



Chú Cuội

thì mặt đất chuyển động, cây đảo mạnh, gió thổi ào ào. Cây đa tự nhiên bật gốc, lững thững bay lên trời.

Vừa lúc đó thì Cuội về đến nhà. Thấy thế, Cuội hốt hoảng vút gánh củi, nhảy đến, toan níu cây lại. Nhưng cây lúc ấy đã rời khỏi mặt đất lên quá đầu người. Cuội chỉ kịp móc rìu vào rễ cây, định lôi cây xuống, nhưng cây vẫn cứ bốc lên, không một sức nào cản nổi. Cuội cũng nhất định không chịu buông, thành thử cây kéo cả Cuội bay vút lên đến cung trăng.

Từ đấy Cuội ở luôn cung trăng với cả cái cây quý của mình. Nhìn lên mặt trăng, người ta thấy một vết đen rõ hình một cây cổ thụ có người ngồi dưới gốc, người ta gọi cái hình ấy là hình chú Cuội ngồi gốc cây đa....

II.- NGUỒN GỐC THEO KHẢO CỔ

Theo các nhà khảo cổ thì hình ảnh về Trung Thu đã được in trên trống đồng Ngọc Lũ, (Theo văn bia chùa Đọi năm 1121 thì từ đời nhà Lý, Tết Trung thu đã được chính thức tổ chức ở kinh thành Thăng Long với các hội đua thuyền, múa rối nước và rước đèn. Đến đời Lê - Trịnh thì Tết Trung thu đã được tổ chức cực kỳ xa hoa trong phủ Chúa.) còn người Trung hoa cổ đại thì cho rằng Tết Trung Thu từ thời Xuân Thu. Cũng có một số nhà khảo cổ khác cho rằng có thể tết Trung Thu bắt đầu từ nền văn minh lúa nước của đồng bằng châu thổ sông Hồng của Việt nam, là một ngày lễ hội thu hoạch được mùa, vào lúc nông dân nghỉ ngơi và vui chơi sau một vụ mùa.

Nền văn minh lúa nước bắt đầu buổi bình minh từ nền văn hóa Phùng Nguyên-Đông Đậu trên đất Văn Lang và bùng sáng rực rỡ trong nền văn hóa Đông Sơn, với các khám phá khảo cổ học, như các

công cụ sinh hoạt bằng đá, đồng, thau và sắt để đào, xới, chặt như rìu, lưỡi cày, cuốc; công cụ thu hoạch có lưỡi liềm, vòng hái, dao; hậu thu hoạch như thạp, vò, kho vựa, hầm gạo... Hơn nữa, trống đồng Đông Sơn còn để lại hậu thế một thông điệp lý thú và một bức tranh lịch sử sống động về nông nghiệp lúa nước, chăn nuôi, đánh cá qua các họa tiết được khắc ghi trên mặt và thân trống đồng.

Việc trồng lúa nước không phải dễ dàng như làm lúa rẫy, đòi hỏi nhiều sức lao động, trải nghiệm và lòng kiên nhẫn của cư dân, nhứt là thời kỳ khai thác các đầm lầy và đồng bằng bao phủ rừng nguyên sinh, đặc biệt khai khẩn đồng bằng sông Hồng sau này. Cư dân phải chọn một khu đất rừng nhỏ để chặt cây khai hoang sạch sẽ trước khi trồng trọt. Trên mảnh đất vừa khai phá, họ gieo hạt hoặc cấy lúa vào đầu mùa mưa, nhưng thường gặp nhiều khó khăn vì còn nhiều gốc cây dại, cỏ, lát, năng, chim, chuột và loài thú rừng khác luôn đe dọa đến cây lúa và mùa màng. Công tác bảo vệ lúa đến ngày thu hoạch rất khó khăn nên mùa màng thường gặp tình trạng bấp bênh. Tuy nhiên, qua ít năm canh tác mảnh đất trở nên thuận hơn, cư dân có nhiều kinh nghiệm hơn nên mùa màng tươi tốt hơn; đồng thời họ thu thập nhiều hiểu biết về khí hậu, đất đai, thửa ruộng, cây lúa, và môi trường xung quanh. Việc canh tác trở nên phát triển, trúng mùa họ ăn mừng vui chơi thường dưới ánh trăng rằm.

III.-Ý NGHĨA TẾT TRUNG THU

Theo Phan Kế Bính diễn tả trong sách «Việt Nam Phong tục»: «dân ta thế kỷ 19, ban ngày làm cỗ cúng gia tiên, tối đến bày cỗ thưởng trăng. Đầu cỗ là bánh mặt trăng và dùng nhiều thứ bánh trái hoa quả, nhuộm các màu sặc sỡ, xanh đỏ, trắng và vàng. Con gái ở phố thi nhau tài khéo, gọt đu đủ thành các thứ hoa, nặn bột làm con tôm, con cá voi...»

Đồ chơi trẻ em trong Tết trung thu là các thứ bồi bằng giấy như bướm bướm, bộ ngựa, voi, ngựa, kỳ lân, sư tử, rồng, hươu, tôm, cá,... Trẻ em buổi tối đêm trung thu, dắt díu nhau kéo co, bắt cái hồ khoan, rước đèn, rước sư tử, trống, thanh la.

Cũng trong dịp này người ta mua bánh trung thu, trà, rượu để cúng tổ tiên vào buổi tối khi Trăng Rằm vừa mới lên cao. Đồng thời trong ngày này, mọi người thường biếu cho ông bà, cha mẹ, thầy cô, bạn bè, họ hàng và các ân nhân khác Bánh Trung Thu, hoa quả, trà và rượu. Người Trung Hoa thường tổ chức múa rồng vào dịp Trung Thu, còn người Việt múa sư tử hay múa lân. Con Lân tượng trưng cho sự may mắn, thịnh vượng và là điềm lành cho mọi nhà... Thời xưa, người Việt còn tổ chức hát Trống Quân và treo đèn kéo quân trong dịp Tết Trung Thu. Điệu hát trống quân theo nhịp ba «thình, thùng, thình».

Theo phong tục người Việt, vào dịp Tết Trung Thu, những người lớn bày cỗ cho trẻ em để mừng trung thu, mua và làm đủ thứ lồng đèn thắp bằng nến để treo trong nhà và để các con rước đèn Cỗ mừng trung thu gồm bánh Trung Thu, kẹo, mía, bưởi và các thứ hoa quả khác nữa. Cho nên Tết Trung Thu còn được gọi là Tết Thiếu Nhi, Tết Hoa Đăng...

Cũng theo quan niệm của người xưa, Tết Trung thu còn là dịp để người ta ngắm trăng tiên đoán mùa màng và vận mệnh quốc gia.

Nếu trăng thu màu vàng thì năm đó sẽ trúng mùa tằm tơ, nếu trăng thu màu xanh hay lục thì năm đó sẽ có thiên tai và nếu trăng thu màu cam trong sáng thì đất nước sẽ thịnh trị. Nên Tết Trung Thu cũng được gọi là Tết Ngắm Trăng hoặc Tết Trông Trăng.

IV.- TẾT TRUNG THU VÀ RẼM THÁNG TÁM VỚI ĐẠO CAO ĐÀI

Thường Tết Trung Thu rơi vào ngày rằm Tháng Tám mỗi năm (15 – 8). Hằng năm vào ngày, tháng này người tín đồ Đạo Cao Đài xa gần ngoài việc chuẩn bị cúng kiến quà cáp, trò chơi cho trẻ con trong gia đình mọi người còn vào Tòa Thánh Tây Ninh để dự lễ Tết Trung Thu qua đó là Lễ Hội Yến Diêu Trì Cung.

a) Tại sao vào rằm tháng Tám (Tết Trung Thu) lại có ngày Lễ Hội Yến Diêu Trì Cung của Đạo Cao Đài mà không phải là ngày khác?

Ngược giòng thời gian, vào năm Ất Sửu 1925, thời gian các đảng Tiền Khai Đạo Cao Đài mới bắt đầu được hồng ân tiếp xúc với Đức Đức Chí Tôn dưới danh xưng là Đấng A Ẵ Ầ, ngày mùng 8 tháng 8 năm Ất Sửu (24-9-1925), Đức A Ẵ Ầ giảng cơ dạy ba đảng Tiền Khai Cao Quỳnh Cư, Cao Hoài Sang và Phạm Công Tắc chuẩn bị thiết một lễ chay để cầu thỉnh Đức Diêu Trì Kim Mẫu và Cửu vị Tiên Nương giáng trần.

Đúng đêm rằm tháng 8 Trung Thu Ất Sửu (2- 10 1925), Lễ Hội Yến với chư Thiên lần thứ nhất được thiết lập tại tư gia Ngài Cao Quỳnh Cư, số 134 đường Bourdais (nay là Calmette), được Đức Hộ Pháp Phạm công Tắc kể lại trong bài thuyết đạo tại Tòa Thánh ngày 15-8 năm Kỷ Sửu 1949 như sau: « Ngày Rằm, lập bàn hương án, chưng những hoa thơm, xông trầm trọn ngày (nhà không tiếp khách nào hết)

Ba đảng Tiền Khai lập bàn cầu khẩn thắp hương từ 10 giờ đêm tới 12 giờ Tý Phật Mẫu và các vị Tiên Nương lâm đàn và giảng cho nhiều bài thi dạy Đạo hữu ích cho việc khai đạo và liên hệ đến Trung Thu trăng rằm, trong đó có bài thi của Lục Nương như sau:

*Im lìm cây cỏ vẫn in màu
Mờ mịt vườn xuân điểm sắc thu
Gió dậy xao trời mây cuốn ngọc,
Sương lòng ướt đất liễu đeo châu.
Ngựa vàng ruổi gió thoi đưa sáng
Thỏ ngọc trau gương đậm vẽ lầu
Non nước đều hui xuân vắng chúa
Nhìn quê cảnh ủa giục cơn sầu*

Lục Nương

Ít bữa sau ba đảng Tiền Khai cầu Đức A Ẵ Ầ được Đấng A Ẵ Ầ giải nghĩa câu thi của Lục Nương câu năm và câu thứ sáu:

Ngựa vàng ruổi gió thoi đưa sáng

Thỏ ngọc trau gương đậm vẻ lâu

A ă ă: Trường quang ánh sáng mặt trời

Kim mã, Ngọc Thố: Kim mã: Ngựa vàng là mặt trời. Ngọc thố: Thỏ ngọc là mặt trăng.

Thi văn lựa hai thú ấy mà chỉ mặt trời và mặt trăng, vì hai thú ấy chạy mau, con này rượt con kia, hết ngày tới đêm, hết đêm tới ngày, chỉ ngày giờ qua mau rất lạ. Thi văn dùng Kim Mã quá song, chỉ ngày giờ qua mau lạ. (Trích Đạo Sử Toàn Tập của Nữ Đầu Sư Hương Hiếu Quyển I: Đạo Sử Xây bàn - Tích Hội Yến Diêu Trì trang 25)



Kể từ đó hàng năm vào rằm tháng Tám Trung Thu, đạo Cao Đài tổ chức trọng thể Lễ Hội Yến Diêu Trì cũng được gọi là Hội Yến Bàn Đào với những nghi thức noi theo cách thức buổi lễ đầu tiên ấy nhưng có bổ sung một số nghi thức cho thêm trang trọng.

Như vậy, bắt nguồn từ sự giáng trần của Đức Diêu Trì Kim Mẫu vào năm Ất Sửu 1925, khởi đầu cho sự ra đời của Đạo Cao Đài từ ngay trong lòng dân tộc Việt nam, Lễ hội Trung Thu Cao Đài cũng thành hình. Đây không phải là ngẫu nhiên mà Đức Chí Tôn đã chọn dân tộc này để ban trao quyền pháp mở cơ đại ân xá kỳ ba, chọn đất nước này làm nơi khai mỗi đạo vàng, cũng như chọn đêm Trung Thu để ban yến Bàn Đào. Tất cả đều phải có một sự tiền định mà dân tộc Việt nam đã được chuẩn bị hay nói như cách nói của một nhà nghiên cứu tâm lý dân tộc (Tiến sĩ Phạm Bích Hợp): “Mỗi một tôn giáo đã có gốc rễ cắm sâu trong lịch sử của một dân tộc, thì tôn giáo đó thể nào cũng biểu thị tâm lý của dân tộc đó” hoặc «những hình ảnh, biểu tượng của một tôn giáo bao giờ cũng diễn đạt thái độ đạo đức và tinh thần gắn liền với tôn giáo đó...”

b) Tết Trung Thu và Lễ Hội Yến Diêu Trì là sự kế thừa phát huy văn hóa truyền thống dân tộc

Sự hiện diện của Đức Phật Mẫu trong Đạo Cao Đài không chỉ nói lên lý Đạo nhiệm mầu trên căn bản nguyên lý Âm-Dương, mà còn thể hiện rõ nét truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam hình thành từ hơn 4500 năm lịch sử với: «Tín ngưỡng thờ Mẫu» hoặc “ Tín Ngưỡng Tứ Phủ” có sự hiện thân của các Mẫu.

Từ ngàn xưa, với dân tộc Việt nam, «Có Trời thì phải có mẹ Trời, nước phải có Mẹ Nước, non có Mẹ Non để rồi hình thành nên Mẫu Cửu Trùng,tạo nên Tam Tòa Thánh Mẫu cai quản ba cõi Thiên phủ, Thủy phủ, và Nhạc phủ-Nhạc là núi và với lịch sử công chúa Liễu Hạnh cũng lại có mặt như là vị Thánh Mẫu của dân tộc để tạo nên «Tín ngưỡng Tứ Phủ», bên cạnh Thánh Tản Viên hay Sơn Tinh là biểu tượng của sức mạnh liên kết đất và núi, con người và Thánh Thần, Phù Đổng Thiên Vương tiêu biểu cho tính chất anh hùng của dân tộc, Chử Đồng Tử được tôn vinh là Tổ của đạo Thần Tiên ở Việt nam. Được tôn là Thánh Mẫu vì bà rất đối gần gũi với người dân bình thường. Bởi vì: «Bà đã sống cuộc sống thực, có thể là kinh nghiệm quý báu cho người đời noi theo. Bà yêu quê hương làng mạc, làm tròn trách nhiệm với gia đình, giữ tình chung thủy, không chỉ kiếp này mà ở cả kiếp sau. Bà có tâm hồn nghệ sĩ, có kiến thức uyên bác...”(Vũ Ngọc Khánh-VHGĐVN tr.139)

Như vậy, từ Tín ngưỡng thờ Mẫu trong văn hóa dân gian giới hạn bởi các vị nữ thần đầy tính thần quyền, mang tính địa phương, khu vực, đến kỷ nguyên Tam Kỳ Phổ Độ giòng tín ngưỡng này không chỉ được thăng hoa lên vị trí tôn giáo mà còn vượt ra khỏi chiếc vỏ tôn giáo để bước lên tầm cao Đại Đạo với hình ảnh của một Đấng Thiêng Liêng nữ có danh xưng Diêu Trì Kim Mẫu, hay một cách dễ hiểu hơn là Mẹ Linh hồn của vũ trụ vạn vật, ứng hiện qua hai trạng thể khác nhau.Theo lời dạy của Đức Di Lạc Thiên Tôn: Phật Mẫu hay Diêu Trì Kim Mẫu «là danh xưng để nói lên Đấng cao cả nhất, đó là linh lực đầu tiên khi còn là Tiên Thiên Khí». Còn Diêu Trì Kim Mẫu cũng theo Đức Di Lạc chính là «hình ảnh của ngôi Âm ứng hiện phương Tây thuộc Kim», vì vậy Ngài còn có danh xưng là Tây Vương Mẫu.

c)- Tết Trung Thu và Lễ Hội Yến thể hiện văn hóa Nông Nghiệp của dân tộc.

Qua Hội Yến Diêu Trì hay Hội Yến Bàn Đào trong Đạo Cao Đài cho thấy sự hàm súc tinh thần lễ hội văn hóa nông nghiệp tồn tại từ rất lâu trong lịch sử dân tộc.

Theo Giáo sư Tiên sĩ Trần Ngọc Thêm: «Nếu LỄ TẾT là một hệ thống phân bố theo thời gian thì LỄ HỘI là hệ thống phân bố theo không gian: mỗi vùng có những lễ hội riêng của mình. Các lễ hội Việt nam tập trung vào hai mùa mà công việc đồng áng rảnh rỗi nhất: mùa Xuân và mùa Thu, vào những dịp này lễ hội diễn ra liên tiếp hết chỗ này đến chỗ khác, có nơi với mật độ rất cao. Chẳng thế mà vùng Kinh Bắc có câu:

Tháng 7 hội Khám,

Tháng 8 hội Dâu,

Tháng 9 đâu đâu

Nhớ về Hội Dóng.”

Trong sách “Hội Hè Đình Đám Việt Nam» nhà văn Toan Ánh viết: “... hội hè đình đám không phải mở quanh năm, và không phải bất cứ lúc nào dân làng cũng vào đám... Hội hè đình đám mở nhiều nhất trong ba tháng mùa xuân, nhất là trong tháng giêng và khi mùa thu tới, với tiết Thu mát mẻ của tháng Tám, với lúa ba trắng trở bông, với việc cày cấy vụ tháng Mười đã hoàn tất, dân quê cũng mở Hội như mùa Xuân vậy”

«... Dân ta mở hội vào hai mùa Xuân-Thu trước hết là vì lý do rỗi rãi, nhưng cũng vì Xuân tiết ấm áp và Thu tiết mát mẻ, mùa Xuân bắt đầu cho một năm, mùa Thu đánh dấu cho một mùa tốt đẹp trở lại sau những vụ nước, vụ gió bão dân quê phải lo lắng với mùa hè. Không nói gì đến hội hè đình đám, Xuân Thu nhị kỳ, dân ta còn có tục Xuân tế, Thu tế. Tóm lại, hội hè đình đám thường vào 3 tháng Xuân và tháng Tám.

Như vậy có thể nói, lễ Vía Đức Diêu Trì Kim Mẫu (Hội Bàn Đào) tổ chức ngay đêm rằm tháng Tám trong Đạo Cao Đài chính là sự kế thừa và phát huy tinh thần lễ hội văn hóa nông nghiệp của người Việt nam. Không chỉ đề gợi nhớ về một nếp sống cổ truyền của làng quê Việt nam với Xuân-Thu nhị kỳ lễ hội mà còn nhắc nhở con người về một cội nguồn nguyên sơ vượt ngoài thế giới hữu hình. Lễ Hội Trung Thu và Hội Yên Diêu Trì trong Đạo Cao Đài cũng không chỉ đơn thuần mang tinh thần Hội là để vui chơi, giải trí trong ý nghĩa đón nhận một sự ân ban, thưởng công tiếp sức của Đức Phật Mẫu dành cho sau một năm đạo đời lo toan nhọc nhằn để con người thêm mạnh mẽ, vững bước trên đường tiến hoá mà còn hướng đến một sứ mạng thiêng liêng cao cả là phục vụ non sanh, chung tay đóng góp vào công cuộc xây dựng xã hội, xoa dịu phần nào những nỗi khổ, niềm đau còn hiện hữu đầy đầy trong lòng nhân thế.

d)- Tết Trung Thu và lễ Hội Yên thể hiện tinh thần truyền thống gia đình.

Đức Phật Mẫu chọn ngày Rằm tháng Tám tức ngay Tết Trung Thu truyền thống để giáng trần, phải chăng Đức Mẹ muốn con cái Mẹ quay về với truyền thống dân tộc để người tín đồ Cao Đài mỗi năm có dịp quây quần cùng nhau thiết lễ cúng Mẹ trong không khí đoàn tụ của một gia đình nề nếp Việt nam tự ngàn xưa. Điều này cũng chứng tỏ trong gia đình không thể thiếu Mẹ. Từ xưa, với dân tộc Việt nam, người mẹ chính là chủ gia đình, đồng với lẽ tự nhiên của trời đất «Chí tại Khôn nguyên, vạn vật tự sanh». Không chỉ sinh ra, mà mẹ còn là người nuôi dưỡng, dạy dỗ. Mẹ chăm sóc con từ thuở con lọt lòng cho đến khi mẹ không còn nữa. Có mẹ là có gia đình, đó là đạo lý của dân tộc Việt nam. Hình ảnh người mẹ đã chan hòa trong ca dao Việt nam, gợi lên cả một cuộc sống Việt Nam : “*Mẹ già như quả đờ ho Dẫu rằng héo hắt thơm tho đủ mùi*” Hay: “*Chiều chiều ra đứng ngõ sau, Trông về quê mẹ ruột đau chín chiều.*” Không chỉ trong phạm vi gia đình, hình tượng người mẹ còn được tiêu biểu cho cội nguồn dân tộc. Lịch sử đã có mẹ Âu Cơ sanh trăm trứng để tạo nên nghĩa đồng bào. Và chính huyền tính nguồn gốc dân tộc đã tạo nên quan niệm độc đáo trong văn hóa gia đình VN, tình nghĩa anh em trong gia đình vươn rộng ra cả dân tộc, với tất cả mọi người trong cả nước như một gia đình lớn.

Tết Trung Thu và Lễ Hội Yên của Đạo Cao Đài còn phát huy lên đến tầm vóc nhân loại, vạn vật vì Đức Phật Mẫu là Mẹ của tất cả vạn linh sanh chúng, nói đến mùa Thu Cao Đài là nói đến tâm lòng Từ Mẫu với tình thương Vô Cực, trường dưỡng muôn loài không phút giây nào ngừng nghỉ: “*Lòng*

Từ Mẫu vô cùng vô tận, Đức Từ Tôn khó nhận khôn lường, Không lãnh vực không biên cương; Bao trùm vũ trụ tình thương vạn loài. “ Và Hội Yến Bàn Đào mở rộng cho tất cả con cái của Mẹ trên thế gian này ,không phân biệt, chủng tộc, màu da, sắc tộc, cùng hướng đến sứ mạng chung hòa, xây dựng một thế giới đại đồng trong tình huynh đệ.

e)- Tết Trung Thu Rằm Tháng Tám và lễ Hội Yến thể hiện tinh thần truyền thống tôn trọng nữ giới.

Lễ Hội Yến Diêu Trì Kim Mẫu rằm tháng Tám mang tính “thuần Âm” vì không chỉ thiết lễ cúng một Đấng ngôi Âm tức được hình tượng hóa là nữ mà ngay tất cả công việc tổ chức, sắp xếp, cử hành nghi lễ cúng bái cũng đều do nữ phái đảm trách.

Điều này mang một ý nghĩa đã nói là sự minh định quyền pháp của nữ phái trong cơ tận độ kỳ ba của Đức Chí Tôn. Đức Phật Mẫu chỉ muốn cho nữ phái kết hợp tinh thần đồng nhất cứu thế kỳ ba. Dù ở đâu, nơi nào, Tòa Thánh, Thánh thất... đều có một sự liên quan với nhau trên phương diện tu thân hành đạo độ đời. Nữ phái là một thực lực hữu hiệu trong việc từ thiện xã hội. Người tu hành có đem được tình thương cho mọi người, mọi kẻ, có tạo một niềm tin cho thực lực cứu cánh, thì mới tận độ họ về nhân bản, Đạo Pháp và Tâm linh».

Qua phần trình bày về «Tín ngưỡng thờ Mẫu», rồi «Văn hóa gia đình Việt nam» chúng ta đã thấy rõ «Tinh thần trọng nữ» của dân tộc Việt đã có tự ngàn xưa. Đây chính là nét văn minh độc đáo của người Việt mà có lẽ đó là một trong những yếu tố để Việt nam được Đức Chí Tôn chọn làm nơi khai mở một nền tôn giáo trong buổi Hạ Ngươn, để dân tộc này may chuyên hạnh ngộ Đức Phật Mẫu - Cửu Vị Nữ Phật và được diễm phúc dự Yến Bàn Đào ngay nơi cõi tạm trăm luân khổ hải”.

Với tinh thần tôn trọng vai trò người phụ nữ trong Đạo Cao Đài trong Kỳ hạ Ngươn mạt kiếp, Đức Quan Thế Âm Bồ Tát có thơ rằng:

“Nam phương mở trường thi Đại Đạo,
Thánh ân đề hảo hảo nam bang;
Việt dân tỉnh giấc mộng tràng,
Nữ hùng sánh bước trên đường quang vinh.

.....
Mẫu từ trước ban ân độ thế,
Mở khoa trường cốt để đỡ nâng
Thánh lâm trở mặt hồng quân,
Đường trần cứu kiếp Thiên ân gọi nhuần.”

V. -KẾT LUẬN

Ngày rằm tháng Tám, dưới ánh trăng thanh vắng vặc, sau vụ thu hoạch mùa màng dân làng cùng ăn mừng vui ca múa hát đồng thời cùng cúng vái tạ ơn đấng Thần Nông cho được mùa. Với truyền thống văn hóa ngày mùa lâu đời của dân tộc cho thấy ngày Tết Trung Thu phản ảnh đến sự biết ơn

và cùng thể hiện sự đoàn kết hợp quần của dân Việt.

Truyền thống đó đã được soi rọi và minh chứng từ khi Đạo Cao Đài do Đức Chí Tôn đến trần gian khai sáng và đồng thời Đức Phật Mẫu cùng Cửu Vị Nữ Phật đã đến với nhân loại đặc biệt với người tín đồ Đạo Cao Đài trong ngày rằm Tháng Tám Tết Trung Thu cùng với Lễ Hội Yên Bàn Đào cho thấy Đức Mẹ đã chọn một ngày lễ Hội có tính truyền thống của dân tộc Việt và qua sự việc này đã cho người tín hữu Cao Đài nói riêng và dân tộc Việt nam nói chung có thể rằng: Tết Trung Thu không thể du nhập từ văn hóa nước ngoài mà Tết Trung Thu là một lễ hội hiện thực có từ lâu đời trên đất nước Việt nam ta. Cùng với sự nhận định qua định kiến tâm linh, một học giả đã nhận định:

“Trải qua bao nhiêu thăng trầm của lịch sử dân tộc, đến nay Tết Trung Thu vẫn tồn tại tuy có đôi thay về hình thức theo giòng thời đại. Tất cả những cổ tích và truyền thuyết của thời đại này qua hơn 1000 năm sau mới được chép lại, truyện Việt Nam truyền sang Trung hoa trở thành truyện của Trung hoa chắc chắn là điều không thể tránh khỏi. Do đó, chưa hẳn Tết Trung Thu được sản sinh từ nền văn hóa Trung hoa mà có thể ngược lại.”

Với người tín đồ Cao Đài xem ngày Tết Trung Thu với Lễ Hội Yên Bàn Đào là một truyền thống, một ngày hội lớn, con cái của Phật Mẫu phải đến cùng cung nghinh và đoàn tụ với Đức Mẹ qua hội Bàn Đào trong Tòa Thánh và Điện thờ Phật Mẫu tại thế. Điều đó cũng để thể hiện sự biết ơn Phật Mẫu dưỡng dục muôn loài.

DUY VĂN

Tài liệu tham khảo:

1. Tự điển Bách Khoa
2. Lễ Tết (TS Trần Ngọc Thêm)
3. Hội Hè Đình Đám (Toan Ánh)
4. Trung Thu và Văn Hóa Dân Tộc Việt (Hồng Phúc)
5. Văn Hóa Gia Đình Việt Nam (Vũ Ngọc Khánh)
6. Đạo Sử Toàn Tập (Nữ Đầu Sư Hương Hiều)

LIÊN LẠC
BẢN TIN THẾ ĐẠO - TẬP SAN THẾ ĐẠO
Email: banthedao@comcast.net

PHÂN ƯU



**Bàn Trị Sự Hương Đạo Nashville bang Tennessee và Vùng Phụ Cận
nhận được tin buồn:**

Hiền nội của Phó Tổng Giám Lê Văn Danh và cũng là Bào Tử của HH Hiền Tài Huỳnh Văn Bớt là:

Cố Hành Thiện HUỲNH THỊ PHÉ

Đã quy vị vào lúc 1.25 PM ngày 8-9-2020 (nhằm ngày 21 tháng 7 Năm Canh Tý) tại Phường 3
Thành Phố Tây Ninh - Việt Nam.

Hưởng Thượng Thọ 82 tuổi

Chúng tôi Bàn Trị Sự cùng Đồng Đạo Hương Đạo Nashville bang Tennessee và vùng Phụ Cận
thành kính chia buồn cùng gia đình Cố Hành Thiện Huỳnh Thị Phé và tang gia hiếu quyến.

Chúng tôi thành tâm cầu nguyện Ôn Trên Đức CHÍ TÔN, Đức PHẬT MẪU, các Đấng Thiêng
Liêng, Thất Nương Diêu Trì Cung độ rỗi Chơn linh Cố Hành Thiện Huỳnh Thị Phé được An
Nhàn Siêu Thăng Tịnh Độ

Thành kính phân ưu

- *- Đại Diện Bàn Trị Sự & Đồng Đạo Thánh Thất Cao Đài Nashville và Vùng Phụ Cận
bang Tennessee - Hoa Kỳ: Chánh Trị Sự Sinh Cẩm Minh
- *- Hiền Tài Lê Thành Hưng và gia đình, bang Alabama Hoa Kỳ
- *- Hiền Tài Lê Thị Huệ Hường và gia đình, bang Texas Hoa Kỳ
- *- Hiền Tài Nguyễn Ân Hồng và gia đình, bang Ohio Hoa Kỳ
- *- Nguyễn Hoàng Hồng (nguyên Trưởng Ngành Gia Trí Huệ Cung) và gia đình,
Bang Washington Hoa Kỳ

**BAN THẾ ĐẠO HẢI NGOẠI
PHÂN ỦU**



Chúng tôi nhận được tin buồn:
Hiền nội của Phó Tổng Giám Lê Văn Danh
và cũng là Bào Ty của HH Hiền Tài Huỳnh Văn Bớt là:

**Cố Hành Thiện
HUỲNH THỊ PHÉ**

Đã quy vị vào lúc 1.25 PM ngày 8-9-2020 (nhằm ngày 21 tháng 7 Năm Canh Tý)
tại Phường 3 Thành Phố Tây Ninh, Việt Nam.

Hưởng Thượng Thọ 82 tuổi

Chúng tôi thành thật chia buồn cùng gia đình cố Hành Thiện Huỳnh Thị Phé và tang gia hiếu
quyển.

Chúng tôi nguyện cầu Đức CHÍ TÔN, Đức PHẬT MẪU và các Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân
độ rỗi Chơn linh Cố Hành Thiện Huỳnh Thị Phé được dục tấn trên cõi Thiêng Liêng Hằng Sống

Thành kính phân ưu

- *- Ban Thế Đạo Hải Ngoại &
- *- Hệ Thống Truyền Thông BTĐHN



HỘI TƯƠNG TẾ CAO ĐÀI VÀ THÂN HỮU

PHÂN ƯU



Chúng Tôi Vô Cùng Thương tiếc nhận được tin buồn:

Hiền Huynh **LINH THẬP TỨ**

Hội viên Hội Tương Tế Cao Đài và Thân Hữu

Đã qui vị ngày 17 tháng 9 năm 2020 (01-08 CanhTý)
Tại Thành Phố San Jose, Bang California

Hưởng Mạo Thọ 96 tuổi

Chúng tôi xin :

- Thành thật chia buồn cùng Hiền Tỷ Nguyễn Thị Lang và tang gia hiếu quyến về sự mất mát to lớn này.
- Thành tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng độ rỗi Hương Linh Cố Hội viên Linh Thập Tứ sớm về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

**Hội Đồng Quản Trị -Ban Giám Sát-
Ban Điều Hành Hội và toàn thể Hội viên
Hội Tương Tế Cao Đài và Thân Hữu**

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

HỘI TƯƠNG TẾ CAO ĐÀI VÀ THÂN HỮU

PHÂN ƯU



Chúng Tôi Vô Cùng Thương tiếc nhận được tin buồn:

Hiền Tài NGUYỄN THỊ HẠNH

Hội viên Hội Tương Tế Cao Đài và Thân Hữu

Đã qui vị ngày 17 tháng 9 năm 2020 (01-08 CanhTý)
Tại Huntington Valley Heathcare, Huntington Beach, CA

Hưởng Thọ 87 tuổi

Chúng tôi xin :

- Thành thật chia buồn cùng Hiền huynh CTS Lê Minh Hoàng, Hiền Tỷ Nguyễn Thị Ngôn và tang gia hiếu quyến về sự mất mát to lớn này.
- Thành tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng độ rỗi Hương Linh Cố Hội viên HT Nguyễn Thị Hạnh sớm về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

**Hội Đồng Quản Trị -Ban Giám Sát-
Ban Điều Hành Hội và toàn thể Hội viên
Hội Tương Tế Cao Đài và Thân Hữu**

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

**BAN THẾ ĐẠO HẢI NGOẠI
PHÂN ỦU**



Chúng tôi vô cùng thương tiếc nhận được tin buồn:

**Hiền Tài
NGUYỄN THỊ HẠNH**

Hội viên Hội Tương Tế Cao Đài và Thân Hữu

Đã qui vị ngày 17 tháng 9 năm 2020 (01-08 Canh Tý)
Tại Huntington Valley Heathcare, Huntington Beach, CA

Hưởng Thọ 87 tuổi

Chúng tôi xin :

- Thành thật chia buồn cùng Hiền Tỷ Nguyễn Thị Ngôn, Hiền huynh CTS Lê Minh Hoàng và tang gia hiếu quyến.
- Thành tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng độ rỗi Hương Linh Cố HT Nguyễn Thị Hạnh được sớm về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

**THÀNH KÍNH PHÂN ỦU
Ban Thế Đạo Hải Ngoại &
Hệ Thống Truyền Thông BTĐHN**

